|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GDĐT KON TUM  **TRƯỜNG THPT DUY TÂN**  ĐỀ CHÍNH THỨC  *(Đề kiểm tra có 04 trang)* | **KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I, NĂM 2024-2025**  **Môn: LỊCH SỬ, Lớp: 11**  *Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề* |

*Họ, tên học sinh:…………………………………*

**Mã đề: 112**

*Số báo danh:………………..…….………………*

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chọn phương án trả lời đúng nhất

**Câu 1.** Đâu là hậu quả của chính sách “ngu dân” mà các nước thực dân phương Tây đã thi hành ở Đông Nam Á?

**A.** Trình độ dân trí thấp. **B.** Xung đột sắc tộc.

**C.** Sự bùng nổ dân số. **D.** Kinh tế rất nghèo nàn.

**Câu 2.** Từ sự thất bại trong phong trào kháng chiến chống thực dân phương Tây xâm lược, chúng ta có thể rút ra bài học gì trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay ?

**A.** Phát triển nền kinh tế đối ngoại, hợp tác. **B.** Đoàn kết, phát huy sức mạnh toàn dân.

**C.** Tham gia vào các khối liên minh quân sự. **D.** Gia nhập vào tất cả các tổ chức quốc tế.

**Câu 3.** Thắng lợi của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc đã

**A.** khẳng định vai trò to lớn của lực lượng vũ trang ba thứ quân.

**B.** chấm dứt hoàn toàn ách đô hộ của phong kiến phương Bắc.

**C.** mở ra kĩ nguyên mới: độc lập, tự chủ, đi lên chủ nghĩa xã hội.

**D.** để lại những bài học kinh nghiệm lịch sử quý báu.

**Câu 4.** Một trong những ý nghĩa quốc tế của sự thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1-10-1949) là

**A.** cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Bắc Á.

**B.** làm giảm tình trạng căng thẳng của cục diện Chiến tranh lạnh.

**C.** làm cho chủ nghĩa xã hội trở thành một hệ thống trên thế giới.

**D.** tạo điều kiện nối liền chủ nghĩa xã hội từ châu Âu sang châu Á.

**Câu 5.** Nguyễn Huệ lựa chọn đoạn sông Tiền từ Rạch Gầm đến Xoài Mút làm nơi quyết chiến với quân Xiêm, vì

**A.** quân Xiêm chỉ tiến sang xâm lược Đại Việt theo con đường thủy.

**B.** nơi này có địa thế hiểm trở, phù hợp cho bố trí trận địa mai phục.

**C.** đoạn sông này chắn ngang mọi con đường tiến vào Thăng Long.

**D.** nơi này là biên giới tự nhiên ngăn cách lãnh thổ Việt - Xiêm.

**Câu 6.** Nguyên nhân dẫn đến chủ nghĩa xã hội ở Châu Á đạt được những thành tựu to lớn từ năm 1991 đến nay là:

**A.** Sự giúp đỡ của Liên Xô và các nước Đông Âu.

**B.** Tiến hành cải cách, mở cửa, đổi mới đất nước.

**C.** Hổ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình phát triển đất nước.

**D.** Thực hiện công nghiệp hóa toàn diện đất nước.

**Câu 7.** Sự kiện nào sau đây đánh dấu chủ nghĩa xã hội từ phạm vi một nước trở thành một hệ thống thế giới?

**A.** Thắng lợi của cuộc cách mạng Cu-ba đã lật đổ chế độ độc tài Batixta năm 1959.

**B.** Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (1945).

**C.** Nội chiến ở Trung Quốc kết thúc, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (1949).

**D.** Thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu (1945-1949).

**Câu 8.** Trận quyết chiến trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống thời Lý là

**A.** trận Bạch Đằng. **B.** trận Rạch Gầm - Xoài Mút.

**C.** trận Ngọc Hồi - Đống Đa. **D.** trận Như Nguyệt.

**Câu 9.** Đâu ***không*** phải là một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến Đông Nam Á bị xâm lược bởi chủ nghĩa thực dân phương Tây?

**A.** các cuộc nổi dậy của nhân dân chống chế độ phong kiến.

**B.** tình hình chính trị, kinh tế, xã hội có biểu hiện suy thoái.

**C.** chế độ phong kiến bước vào khủng hoảng, suy yếu.

**D.** chính sách bành trướng thuộc địa của các nước thực dân.

**Câu 10.** Trong thời gian đầu của thế kỉ XVI, thực dân phương Tây xâm nhập vào các nước Đông Nam Á thông qua

**A.** hoạt động thể thao và du lịch.  **B.** hoạt động buôn bán và truyền giáo.

**C.** hoạt động chiến tranh xâm lược. **D.** hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên.

**Câu 11.** Đâu là cuộc đấu tranh tiêu biểu nhất trong phong trào đấu tranh chống thực dân Hà Lan ở In-đô-nê-xia từ thế kỷ XVI đến XIX ?

**A.** Phong trào do Ong Kẹ và Si-vô-tha chỉ huy. **B.** Cuộc đấu tranh do Đi-pô-nê-gô-rô lãnh đạo.

**C.** Cuộc đấu tranh của nhân dân trên đảo Java. **D.** Cuộc kháng chiến do Xu-các-nô lãnh đạo.

**Câu 12.** Cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam có vai trò như thế nào?

**A.** Quyết định sự sinh tồn vong của quốc gia Việt Nam.

**B.** để lại nhiều bài học kinh nghiệm sâu sắc.

**C.** trong việc hình thành và nâng cao lòng tự hào dân tộc.

**D.** trong việc hình thành và phát triển truyền thống yêu nước.

**Câu 13.** Hiến pháp Liên Xô (1924) ghi nhận việc hợp tác giữa các nước Xô viết thành một nhà nước Liên bang dựa trên cơ sở.

**A.** tự nguyện của các quốc gia. **B.** hợp nhất các lực lượng

**C.** đồng thuận về văn hóa. **D.** tự nguyện có điều kiện.

**Câu 14.** Sự kiện mở đầu cho quá trình xâm lược và cai trị của thực dân phương Tây đối với các nước Đông Nam Á là

**A.** Pháp xâm lược 3 nước Đông Dương.  **B.** các cuộc phát kiến địa lý xuất hiện.

**C.** Bồ Đào Nha xâm lược Ma-lắc-ca.  **D.** Tây Ban Nha xâm lược Phi-líp-pin.

**Câu 15.** Nội dung nào sau đây phản ánh ***đúng*** ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

**A.** Cũng cố địa vị của nước Nga trong Liên bang Xô viết.

**B.** Tăng cường vị thế của nước Nga trên trường quốc tế.

**C.** Nâng địa vị thế của các nước Xô viết trên thế giới.

**D.** Tăng cường vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế.

**Câu 16.** Khi mới thành lập, Liên Xô gồm 4 nước Cộng hoà Xô Viết là

**A.** Nga, U-crai-na, Môn-đô-va và Lát-vi-a.

**B.** Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.

**C.** Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Lít-va.

**D.** Nga, U-crai-na, Tuốc-mê-nix-tan và Ác-mê-ni-a.

**Câu 17.** Các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền thành lập nhà nước dân chủ nhân dân nhờ được sự giúp đở của

**A.** Anh. **B.** Pháp. **C.** Mỹ. **D.** Liên Xô.

**Câu 18.** Điểm chung trong nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh dưới triều Hồ và kháng chiến chống Pháp dưới triều Nguyễn là

**A.** triều đình không huy động được sức mạnh toàn dân.

**B.** đều không có sự lãnh đạo tài tình của các tướng giỏi.

**C.** không nhận được sự ủng hộ từ quần chúng nhân dân.

**D.** dẫn đến mất độc lập, tự chủ của quốc gia, dân tộc.

**Câu 19.** Trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam đến trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, cuộc kháng chiến nào sau đây **không** giành được thắng lợi?

**A.** Kháng chiến chống quân Thanh của Quang Trung.

**B.** Kháng chiến chống quân Mông - Nguyên của nhà Trần.

**C.** Kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền.

**D.** Kháng chiến chống Pháp của triều đình nhà Nguyễn.

**Câu 20.** Mục đích của các nước phương Tây khi thực hiện chính sách “chia để trị” ở các nước Đông Nam Á là gì?

**A.** Dễ dàng đàn áp các cuộc đấu tranh.  **B.** Cột chặt kinh tế thuộc địa vào chính quốc.

**C.** Phát triển kinh tế theo từng vùng, miền. **D.** Chia rẽ, làm suy yếu sức mạnh dân tộc.

**Câu 21.** Nguyên nhân dẫn đến các nước Đông Nam Á hải đảo trở thành đối tượng đầu tiên bị chủ nghĩa thực dân phương Tây xâm lược là

**A.** chế độ phong kiến rơi vào khủng hoảng, suy thoái.

**B.** có nền quân sự yếu nên dễ dàng bị đánh bại.

**C.** dân số đông, nguồn lao động lành nghề chiếm đa số.

**D.** khu vực nằm trên tuyến đường biển huyết mạch Đông - Tây.

**Câu 22.** Tình hình của các nước Đông Âu giai đoạn từ 1950 đến thập niên 70 của thế kỉ XX là

**A.** hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân.  **B.** thành lập chính quyền dân chủ nhân dân.

**C.** tiến hành công nghiệp hoá- hiện đại hoá đất nước. **D.** xây dựng dụng CNXH đạt nhiều thành tựu.

**Câu 23.** Phong trào đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á trải qua mấy giai đoạn ?

**A. 4. B. 3 C. 5. D. 6**

**Câu 24.** Chiến thắng nào sau đây đã chấm dứt hoàn toàn thời kì một nghìn năm đô hộ của phong kiến phương Bắc đối với nước ta?

**A.** Chiến thắng Bạch Đằng( 1288)  **B.** Chiến thắng tại phòng tuyến sông Như Nguyệt(1077).

**C.** Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa.(1789). **D.** Chiến thắng trên sông Bạch Đằng.(938)

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Quá trình thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết. Sức mạnh của tình đoàn kết và sự hợp tác, giúp đỡ giữa các dân tộc tạo điều kiện cho sự phát triển nhanh chóng về kinh tế, xã hội của tất cả các nước Cộng hòa, đồng thời tăng cường vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế. Sự thành lập Liên Xô dưới sự chỉ đạo của V. Lê-nin đã mở ra con đường giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc trên đất nước Xô viết trên cơ sở bình đẳng và giúp đỡ lẫn nhau”.

**a)**  Liên Xô là liên bang gồm nhiều nước cộng hòa theo chế độ tư bản chủ nghĩa.

**b)** Cơ sở thành lập Liên Xô là bình đẳng giữa các dân tộc và sự giúp đỡ lẫn nhau.

**c)** Liên Xô ra đời sự xuất hiện của nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.

**d)** Liên Xô ra đời, hệ thống xã hội chủ nghĩa đã được xác lập trên phạm vi thế giới.

**Câu 2**: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Điểm chung của chính sách thống trị thực dân ở Đông Nam Á là khai thác, vơ vét và bòn rút các quốc gia trong khu vực bằng chính sách thuế khóa đánh vào các tầng lớp nhân dân bản địa, cướp ruộng đất lập đồn điền, bóc lột sức người, khai thác tài nguyên; thông qua khai thác triệt để sản phẩm nông nghiệp, tiếp tục đầu tư để bóc lột lâu dài trong công nghiệp… Vì vậy, cao su, cà phê, chè, lúa gạo là những sản vật đặc trưng của Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý khai thác từ sớm”

(Lương Ninh (Chủ biên), *Đông Nam Á: Lịch sử từ nguyên thủy đến ngày nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2018, tr.337)

**a.** Đoạn trích cung cấp thông tin về chính sách khai thác, bóc lột của thực dân phương Tây đối với khu vực Đông Nam Á.

**b.** Trong công nghiệp, thực dân phương Tây tìm cách vơ vét, bòn rút các nước Đông Nam Á thông qua việc cướp ruộng đất lập đồn điền.

**c.** Những sản vật được coi là thế mạnh của các nước Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý đầu tư khai thác sớm để thu lợi nhuận cao.

**d.** Khai thác tài nguyên thiên nhiên không phải là điểm chung trong chính sách cai trị của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á.

**Câu 3.** Đọc đoạn tư liệu sau đây.

Các cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập dân tộc của Việt Nam mang tính chính nghĩa, chống kẻ thù xâm lược. Vì thế đã huy động được sức mạnh toàn dân, hình thành thế trận "cả nước đánh giặc, toàn dân là lính". Truyền thống yêu nước và ý chí kiên cường bất khuất trong đấu tranh bảo vệ nền độc lập của nhân dân Đại Việt là nhân tố quyết định thắng lợi của các cuộc kháng chiến. Có đội ngũ những nhà lãnh đạo và tướng lĩnh mưu lược, tài giỏi, biết vận dụng đúng đắn, sáng tạo, truyền thống và nghệ thuật quân sự vào thực tiễn các cuộc kháng chiến.

a. Chiến tranh bảo vệ tổ quốc là các cuộc chiến tranh mang tính chính nghĩa, tiến bộ.

b. Nhân tố quyết định thắng lợi trong các cuộc kháng chiến là sự lãnh đạo của đảng.

c. Nội dung quan trọng nhất trong đường lối kháng chiến của Việt Nam là toàn dân.

d. Nghệ thuật quân sự Việt Nam luôn được kế thừa và phát huy trong kháng chiến.

**Câu 4.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chiến tranh bảo vệ tổ quốc có vai trò quan trọng đối với sự sinh tồn và phát triển của dân tộc Việt Nam. Thắng lợi của những cuộc kháng chiến góp phần bảo vệ vững chắc nền độc lập, giữ gìn bản sắc văn hóa và tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình xây dựng đất nước...Chiến tranh bảo vệ tổ quốc còn có ý nghĩa to lớn trong việc hình thành và nâng cao lòng tự hào, ý thức tự cường và tô đậm những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đồng thời để lại nhiều bài học kinh nghiệm sâu sắc...”

a. Nhân dân Việt Nam tiến hành chiến tranh bảo vệ tổ quốc nhằm mở rộng lãnh thổ quốc gia.

b. Chiến tranh bảo vệ tổ quốc góp phần hình thành nên truyền thống yêu nước của dân tộc.

c. Tất cả các cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc trong lịch sử dân tộc đều giành được thắng lợi.

d. Chiến tranh bảo vệ tổ quốc đã góp phần gìn giữ văn hóa và truyền thống dân tộc Việt Nam.

***------ HẾT ------***